TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 68/2019/HS-ST
Ngày 15 - 3 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Sỹ Trứ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Nguyệt.

Ông Nguyễn Đức Nhuận.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Công Tứ – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2019/TLST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2019/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Dương Hoàng V, sinh năm 1991, tại tỉnh Kiên Giang; nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Tấn T và bà Nguyễn Thị Á; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 06/5/2010 bị Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh để cai nghiện ma túy thời hạn 24 tháng (Quyết định số 2199/QĐ-UBND); bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/9/2018. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà Đỗ Thị Thu M, sinh năm: 1978, nơi cư trú: Ấp V, xã V, huyện C, tỉnh An Giang; chỗ ở: Khu phố H, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương. (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1977; nơi cư trú: Thôn 6, xã I, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

Người làm chứng: Ông Trần Văn H, sinh năm 1984; nơi cư trú: Ấp P, xã B, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 27/9/2018, Dương Hoàng V điều khiển xe mô tô biển số 81B2-404.66 đi từ nhà trọ tại thị xã Dĩ An đến đường Thuận Giao 22, khu phố Hòa Lân 2, phường Thuận Giao, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương để tìm người đi đường sơ hở tài sản để chiếm đoạt thì phát hiện bà Đỗ Thị Thu M đi bộ cùng chiều phía trước, trên cổ đeo vàng sợi dây chuyền gắn mặt chuyền hình sáu cánh hoa nên V chuyển hướng lưu thông ngược lại áp sát vào người bà M rồi dùng tay trái giật sợi dây chuyền và tăng ga tẩu thoát thì xe của V va chạm với xe người đi đường nên bị té, bà M truy hô người dân bắt V giao cho Công an phường Thuận Giao.

Tại biên bản định giá tài sản và bản kết luận định giá tài sản ngày 26/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thị xã Thuận An xác định: Sợi dây chuyền vàng gắn mặt chuyền hình sáu cánh hoa trị giá 18.557.000 đồng.

Cáo trạng số 75/CT-VKS-TA ngày 20/02/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Dương Hoàng V về tội Cướp giật tài sản theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định như bản cáo trạng đã truy tố và xác định: Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu; về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; bị cáo là người không biết chữ nhận thức hạn chế; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình giảm nhẹ theo quy định tại điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo Dương Hoàng V mức án từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã thu hồi giao trả cho chủ sở hữu nên không yêu cầu xem xét.

Về xử lý vật chứng: Không yêu cầu xử lý

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội giống nội dung Viện kiểm sát truy tố, bị cáo đã ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt thấp nhất cho bị cáo để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thị xã Thuận An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Dương Hoàng V đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các tình tiết như bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án về thời gian

địa điểm, quá trình thực hiện hành vi phạm tội và tài sản đã chiếm đoạt. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 27/9/2018, Dương Hoàng V điều khiển xe mô tô biển số 81B2-404.66 đi trên đường Thuận Giao 22, khu phố Hòa Lân 2, phường Thuận Giao, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương thì phát hiện bà Đỗ Thị Thu M đi bộ cùng chiều phía trước, trên cổ đeo vàng sợi dây chuyền gắn mặt chuyền hình sáu cánh hoa nên V chuyển hướng lưu thông ngược lại áp sát vào người bà M rồi dùng tay trái giật sợi dây chuyền và tăng ga tẩu thoát. Hành vi của bị cáo đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội Cướp giật tài sản, bị cáo sử dụng xe môtô là nguồn nguy hiểm cao độ đang lưu thông trên đường cướp giật tài sản của bị hại có thể gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khoẻ của bị hại và những người khác đang tham gia lưu thông trên đường là phạm tội thuộc trường hợp dùng thủ đoạn nguy hiểm là tình tiết định khung theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An truy tố bị cáo về tội Cướp giật tài sản theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật, mức đề nghị hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với hành vi bị cáo đã thực hiện. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo đã thể hiện sự ăn năn hối cải nên áp dụng mức hình phạt thấp hơn đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tài sản của người khác một cách trái pháp luật, là nguy cơ gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, xâm phạm trật tự an toàn công cộng, ảnh hưởng an ninh xã hội tại địa phương. Bị cáo nhận thức rõ hành vi sử dụng xe mô tô đang lưu thông để cướp giật tài sản của bị hại là rất nguy hiểm cho tính mạng, sức khỏe của họ, của chính bị cáo và những người khác, là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị, nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi, nên bị cáo cố ý phạm tội. Bị cáo có nhân xấu, đã bị Cơ quan có thẩm quyền đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nên cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả phạm tội đã thực hiện có xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người không biết chữ nhận thức hạn chế; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Sợi dây chuyền vàng gắn mặt chuyền hình sáu cánh hoa trị giá 18.557.000 đồng đã được thu hồi trả cho chủ sở hữu, bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Chiếc xe mô tô biển số 81B2-404.66 mà bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội, qua điều tra xác định xe thuộc quyền sở hữu của bà Nguyễn Thị L (là người sống chung với bị cáo), bị cáo sử dụng xe làm phương tiện phạm tội, bà L không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An trả lại cho bà L là đúng quy định.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm d khoản 2 Điều 171; các điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Dương Hoàng Vinh phạm tội Cướp giật tài sản.

Xử phạt bị cáo Dương Hoàng V 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/9/2018.

2. Về án phí: Bị cáo Dương Hoàng V người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt nên có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao hoặc niêm yết./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THA thị xã Thuận An;
- CQCSĐT Công an thị xã Thuận An;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Sỹ Trứ